

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày 28 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Bá Lưu

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Hoài

Bà Nguyễn Thị Vòng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 78/2017/TLST - HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đinh Xuân V, tên gọi khác: Vũ S, sinh ngày 16/02/1991, tại Quảng Bình; Nơi cư trú: tổ dân phố L, phường Th, TX Đ, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường Th, TX Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân H, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965 (đã chết); gia đình có hai anh em, V là con đầu; Hiện đang sống chung như vợ chồng với Lê Thị H, sinh năm 1988, trú tại: thôn Ch, huyện Tr, tỉnh Quảng Bình; có 01 con sinh năm 2016. Tiền sự: không, tiền án: ngày 16/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, nhân thân: Học đến lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do đến ngày 16/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới theo Lệnh giam giữ số: 49/2017/HSST - LTG ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. “có mặt”

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lương Thị Kiều A, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn A, xã Ph, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh, “vắng mặt”

2. Anh Hoàng Trung K, sinh năm: 1984, địa chỉ: Tổ dân phố A, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”.
3. Anh Trần Chí L1, sinh năm: 1971, địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Ng, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”
4. Anh Lê Mạnh Đ, sinh năm: 1992, địa chỉ: TDP H, phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”
5. Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm: 1992, địa chỉ: Xóm A, tổ dân phố L, phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”
6. Anh Nguyễn Văn L2, sinh năm: 1993, địa chỉ: TDP Đ, phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”
7. Anh Ngô Văn M, sinh năm 1994; địa chỉ: KP1, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình, “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 12/6/2016, tại quán B số 72 đường Trần Đ thuộc địa phận phường Ph, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp Công an phường thị xã Ba Đồn bắt quả tang Đinh Xuân V, sinh năm 1991, chỗ ở tổ dân phố Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình và Lương Thị Kiều A, sinh năm 1992, HKTT ở xã Ph, huyện A, chỗ ở xã T, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên bàn ăn cơm của Đinh Xuân V và Lương Thị Kiều A 01 gói Methamphetamine, trọng lượng 1,152 gam. V khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá của V.

Cùng lúc 12 giờ 45 phút ngày 12/6/2016, tại trước cổng trường tiểu học Ph thuộc phường Ph, thành phố H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp Công an phường Ph bắt quả tang Hoàng Trung K (Kiên Ch) sinh năm 1984, trú ở phường L và Nguyễn Quang Tr (Trung T) sinh năm 1972, trú ở phường Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Methamphetamine, trọng lượng 0,084 gam. K khai nhận 02 gói ma túy bị thu giữ là K và Tr góp tiền mỗi người 500.000 đồng vừa mua của Đinh Xuân V tại quán B số 72 đường Trần Đ với số tiền 1.000.000 đồng.

Tiến hành kiểm tra phương tiện xe ô tô hiệu Mazda3 BKS 73A - 061. 08 do Đinh Xuân V sử dụng thu giữ 01 gói Methamphetamine, trọng lượng 0,028 gam, 02 bình xịt hơi cay, 01 gậy kim loại, 01 roi điện, 01 thanh kiếm và 01 thẻ ATM mang tên Lương Thị Kiều A.

Lúc 17 giờ 35 phút ngày 12/6/2016, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Xuân V tại TDP Đ, thị xã Đ thu giữ trong phòng ngủ của V 03 gói Methamphetamine, trọng lượng 4,55 gam; 04 thanh kiếm và 01 gậy điện nhãn hiệu TW- 09 made in China.

Tại bản kết luận giám định số 499 ngày 20/6/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 gói chất bột màu xanh thu giữ trên xe ô tô của Đinh Xuân V là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,028 gam (A1); 01 gói thu giữ trên bàn ăn cơm của V và A tại số: Số 72, Trần Đ là Methamphetamine, trọng lượng 1,152 gam (A2) và 03 gói thu giữ tại nhà ở của V là Methamphetamine, trọng lượng 4,55 gam (A3).

Tại bản kết luận giám định số 497 ngày 20/6/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 02 gói thu giữ của K và Tr là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,084 gam (A4).

Vật chứng vụ án gồm: 01 gói thu giữ trên xe ô tô của Đinh Xuân V; 01 gói thu giữ trên bàn ăn của V và A tại số 72 Trần Đ; 03 gói thu giữ tại nhà ở của V; 02 gói thu giữ của K và Tr, tất cả đều là Methamphetamine; 01 thẻ ATM Ngân hàng P, số thẻ 9704320832620423 mang tên Đinh Xuân V; 01 thẻ ATM Ngân hàng B, số 9704078824614628 mang tên Lương Thị Kiều A; 02 bình xịt hơi cay màu đỏ đen, thân bình có chữ BODYGUARD PS 007; 01 gậy kim loại màu đen, một đầu có đèn pin; 02 roi điện bằng nhựa màu đen, trong đó 01 cái nhãn hiệu TW- 09 made in China; 05 thanh kiếm bằng kim loại, trong đó: 04 thanh kiếm võ màu đen và cán màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng có một đầu sắc nhọn; 01 thanh kiếm màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng có một đầu sắc nhọn, không có võ; 01 ĐTDĐ Iphone cũ, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng số IMEI 353252072053648, một sim số 0966999179 của Đinh Xuân V; 01 ĐTDĐ Sam sung số IMEI 356421070367147/ 02, một sim số 0911099114 của Lương Thị Kiều A; 01 ĐTDĐ Nokia đã cũ màu đen, số IMEI 355135070020305 và 3551350700203313, một sim số 0966180098 của Lương Thị Kiều A; Tiền Ngân hàng N 1.500.000 đồng và 01 xe ô tô con màu sơn trắng hiệu Mazda3 BKS 73A - 061. 08 của ông Đinh Xuân H. Ngày 21/7/2016, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình đã trả cho chủ sở hữu là ông Đinh Xuân H.

Kết quả điều tra xác định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đinh Xuân V như Sau:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đinh Xuân V:

1. Bán cho Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1992, trú tại phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Lần 1. Khoảng 15 giờ một ngày đầu tháng 8/2015, B gọi điện thoại cho Đinh Xuân V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý rồi hẹn B tại ngã tư Đ, phường Th. Một lúc sau V đi xe ô tô BKS 73A - 061. 08 đến bán cho B 01 gói ma túy đá lấy 300.000 đồng, số ma túy mua được B về sử dụng hết.

Lần 2. Khoảng 18 giờ một ngày trong tháng 11/2015, B tiếp tục gọi điện cho V để mua ma túy đá, V hẹn B đến đoạn đường QL1A thuộc TDP Th, phường Th, tại đây V bán cho B 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, số ma túy B đã sử dụng hết.

Lần 3. Khoảng 11 giờ trưa một ngày cuối tháng 12/2015, B tiếp tục gọi điện cho V hỏi mua ma túy, V đồng ý và hẹn B ra QL1A thuộc địa phận xã X bán 01 gói ma túy cho B lấy 300.000 đồng, số ma túy B mua được đã sử dụng một mình hết.

2. Bán cho Trần Chí L1 (Lâm Ch), sinh năm 1971, trú tại TDP B, phường Ng, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Buổi trưa một ngày cuối tháng 4/2016, sau khi V uống thuốc Methadol tại trung tâm phòng chống H tỉnh Quảng Bình thì gặp L1, L1 hỏi mua ma túy đá V đồng ý và nói L1 đi ra trước cửa trung tâm, tại đây V bán cho L1 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, số ma túy L1 mua được đã sử dụng hết.

3. Bán cho Lê Mạnh Đ (Nh), sinh năm 1992, trú tại TDP H, phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Lần 1. Một ngày giữa tháng 5/2016, Đ gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý hẹn Đ tại đầu đường vào phường L gần ngã ba cầu K tại đây V bán cho Đ 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, ma túy mua được Đ sử dụng hết.

Lần 2. Buổi tối một ngày đầu tháng 6/2016, trước khi V bị bắt một tuần Đ gọi điện mua ma túy đá, V đồng ý hẹn đến gặp trước cổng nhà, tại đây V bán cho Đ 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, số ma túy Đ sử dụng hết.

4. Bán cho Hoàng Trung K (Kiên Ch), sinh năm 1984, trú tại phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Lần 1: Buổi sáng một ngày đầu tháng 5/2016, K gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá, V đồng ý hẹn gặp tại Trung tâm phòng chống H tỉnh Quảng Bình. Khoảng 10 giờ, sau khi V uống Methadol, K gặp rồi cùng ngồi trong ô tô V, tại đây V bán 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, số ma túy K sử dụng hết.

Lần 2. Khoảng 10 giờ một ngày giữa tháng 5/2016, cách ngã ba sân bay H khoảng 50m, theo hướng đi H, N, tại đây V bán cho K 01 gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, ma túy mua được K sử dụng hết.

Lần 3. Buổi sáng ngày 12/6/2016, Hoàng Trung K và Nguyễn Quang Tr góp mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy, sau đó K gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá, V đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 V ngồi ăn cơm với Lương Thị Kiều A tại quán B số 72 Trần Đ thì K và Tr đến, tại đây V bán cho K 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Ma túy mua được K và Tr về đường Tr khi đến trước trường tiểu học Ph thì bị bắt quả tang.

Ngoài những lần điều tra nói trên Đinh Xuân V và Bùi Phước L3 bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng sau:

1. Bán cho Nguyễn Văn L2 (chuột), sinh năm 1993, trú tại phường Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Lần 1. Buổi tối một ngày đầu tháng 12/2015, L2 gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý rồi hẹn đến nhà V. V gọi L3 vào phòng riêng đưa cho L3 01 gói ma túy và nói mang xuống cổng giao cho L2. L3 cầm gói ma túy xuống giao cho L2 và lấy 500.000 đồng rồi mang lên cho V, L3 sử dụng hết số ma túy.

Lần 2. Sau lần 1 khoảng 1- 2 ngày vào khoảng 20 giờ đầu tháng 12/2015, cũng như lần trước V và L3 bán cho L2 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, gói ma túy L2 mua đã sử dụng hết.

Lần 3. Khoảng 21-22 giờ một ngày giữa tháng 12/2015, L2 gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý rồi hẹn đến nhà V. Một lúc sau L2 đến đợi trước cổng. V đưa cho L3 01 gói ma túy đá, nói L3 mang xuống bán cho L2 với giá 500.000 đồng rồi cầm tiền lên đưa cho V, ma túy mua được L2 sử dụng hết.

Lần 4. Vào một buổi tối giữa tháng 12/2015 cũng như lần trước V và L3 bán cho L2 trước cổng nhà của V ở TDP Đ 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, số ma túy mua được L2 sử dụng hết.

Lần 5. Một buổi tối cuối tháng 12/2015, L2 tiếp tục gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy, V đồng ý và đưa cho L3 01 gói ma túy đá bán cho L2 trước cổng nhà V với giá 500.000 đồng rồi đem tiền lên cho V, số ma túy mua được L2 sử dụng hết.

2. Bán cho Ngô Văn M (chó C), sinh năm 1994, trú tại phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Lần 1. Khoảng 14 giờ một ngày đầu tháng 12/2015, M gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy đá, V đồng ý hẹn đến nhà V. M đến đợi trước cổng, L3 đưa 01 gói ma túy đá xuống bán cho M với giá 500.000 đồng rồi đem tiền lên đưa cho V, mua được ma túy M sử dụng hết.

Lần 2. Cách lần thứ nhất 3 ngày, cũng đầu tháng 12/2015, như lần trước V và L bán cho M trước cổng nhà của V 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Ma túy mua được M sử dụng hết.

Tổng cộng từ tháng 8/2015 đến khi bị bắt Đinh Xuân V đã bán ma túy cho 06 đối tượng, 16 lần, 19 gói ma túy loại Methamphetamine (ma túy tổng hợp dạng đá), thu về 9.400.000 đồng. Trong đó V cùng Bùi Phước L3 bán cho 02 đối tượng 07 lần, 07 gói ma túy thu về 3.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 83/THQCT-KSĐT-MT ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Đinh Xuân V tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Truy tố Bùi Phước L3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã tuyên xử:

“Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân V, Bùi Phước L3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, tiết 1, 2 điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS

Xử phạt Đinh Xuân V 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2016.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, tiết 1, 2 điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS

Xử phạt Bùi Phước L3 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/7/2016

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone cũ, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng số IMEI 353252072053648, một sim số 0966999179 của Đinh Xuân V là phương tiện bị cáo dùng liên lạc trong việc mua bán ma túy

- Tịch thu tiêu huỷ 02 bình xịt hơi cay màu đỏ đen, thân bình có chữ BODYGUARD PS 007; 01 gậy kim loại màu đen, một đầu có đèn pin; 02 roi điện bằng nhựa màu đen, trong đó 01 cái nhãn hiệu TW- 09 Made in China; 05 thanh kiếm bằng kim loại, trong đó: 04 thanh kiếm võ màu đen và cán màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng có một đầu sắc nhọn; 01 thanh kiếm màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng có một đầu sắc nhọn, không có võ;

- Tịch thu tiêu huỷ 03 phong bì thư số 449 ký hiệu A1, A2, A3 đã được niêm phong dán kín bên trong là ma tuý loại Methamphetamine, 01 phong bì thư số 497 đã được niêm phong dán kín bên trong chứa bao gói.

- Tiếp tục tạm giữ tiền Ngân hàng N 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho Đinh Xuân V.

- Trả lại cho Lương Thị Kiều A: 01 ĐTDĐ Sam sung số IMEI 356421070367147/ 02, một sim số 0911099114; 01 ĐTDĐ Nokia đã cũ màu đen, số IMEI 355135070020305 và 3551350700203313 một sim, sim số 0966180098 và 01 thẻ ATM Ngân hàng B, số 9704078824614628.

- Trả lại cho Đinh Xuân V 01 thẻ ATM Ngân hàng P, số thẻ 9704320832620423 mang tên Đinh Xuân V.

(Các vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2016, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới).

- Truy thu từ bị cáo Đinh Xuân V số tiền 9.400.000đ là tiền thu lợi bất chính từ 16 lần mua bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.”.

Ngày 12/01/2017, bị cáo Bùi Phước L3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 18/2017/HSPT ngày 17/3/2017, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định bác kháng cáo của bị cáo Bùi Phước L3 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị số 54/KN-HS-VC2 ngày 18/7/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Uỷ ban thẩm phán Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng huỷ bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt của bị cáo Đinh Xuân V, với lý do, mức hình phạt của bị cáo Đinh Xuân V không công bằng đối với bị cáo Bùi Phước L3 và không nghiêm minh.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 41/2017 ngày 19/9/2017 của Uỷ ban thẩm phán Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định: Huỷ bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt của bị cáo Đinh Xuân V. Giao hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm lại theo thủ tục chung (theo hướng không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với Đinh Xuân V).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 BLHS, xử phạt: Đinh Xuân V mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Số vật chứng liên quan trong vụ án đã được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới xử lý thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã có hiệu lực pháp luật nên không đề nghị xem xét thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đinh Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, căn cứ lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở xác định: Đinh Xuân V là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần thực hiện việc mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác để kiếm tiền chênh lệch. Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 12/6/2016 tại quán B số 72 đường Trần Đ, thành phố H, Đinh Xuân V bị bắt quả tang cùng 1 gói ma túy đang để trên bàn ăn. Qua điều tra, xác minh được tại địa điểm này, V vừa bán cho Hoàng Trung K 02 gói ma túy với giá 1.000.000đ. Tiến hành khám xét đã thu giữ trong xe V điều khiển 01 gói chất bột màu xanh, thu giữ tại nhà của V thêm 03 gói. Theo thông báo và bản kết luận giám định số 497, 499 ngày 20/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 gói chất bột màu xanh thu giữ trên xe ô tô của Đinh Xuân V là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,028 gam (A1); 01 gói thu giữ trên bàn ăn cơm của V tại số 72 Trần Đ là Methamphetamine, trọng lượng 1,152 gam (A2) và 03 gói thu giữ tại nhà ở của V là Methamphetamine, trọng lượng 4,55 gam (A3); 02 gói thu giữ của K và Tr là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,084 gam (A4). Quá trình điều tra cũng xác định được từ tháng 8/2015 đến khi bị bắt Đinh Xuân V đã 16 lần bán trái phép chất ma túy gồm 19 gói loại Methamphetamine (ma túy tổng hợp dạng đá) cho 6 đối tượng thu lợi bất chính 9.400.000đ. Trong đó V cùng Bùi Phước L3 bán cho hai đối tượng 07 lần, 07 gói ma túy thu lợi 3.500.000đ. Hành vi của Đinh Xuân V đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần. Đinh Xuân V là đối tượng đang có 01 tiền án về tội cướp tài sản chưa được xóa án

tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo V phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Đinh Xuân V theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định trong danh mục II Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ, là chất ma túy thuộc loại độc được gây nghiện cực mạnh, làm cho người sử dụng bị kích thích hoặc ức chế thần kinh gây ảo giác, nếu đã sử dụng rất khó có thể cai nghiện, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy này. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đinh Xuân V không những làm mất trật tự xã hội mà còn gây nguy hại rất lớn cho xã hội, làm suy thoái giống nòi, thuần phong mỹ tục, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Mặc dù nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy nguy hiểm bị nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép nhưng do nghiện ngập để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, bị cáo đã tìm mua ma túy về sử dụng và hơn thế còn tiếp tay cho những kẻ khác sa vào con đường nghiện ngập. Từ tháng 8/2015 đến khi bị bắt quả tang, bị cáo đã bán ma túy cho 6 đối tượng tại địa bàn thành phố H và TX Đ, tổng cộng 16 lần, 19 gói ma túy, thu về 9.400.000đ. Hiện bị cáo đang là đối tượng có án tích về tội rất nghiêm trọng (cướp tài sản) chưa được xóa án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo rất liều lĩnh, táo bạo và tinh vi. Bị cáo ra Hà Tĩnh tìm mua ma túy ở đối tượng không quen biết, sau đó đưa về chia lẻ ra để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác có nhu cầu. Quá trình giao dịch mua bán dưới nhiều hình thức và luôn biến hóa, lúc thì bán trong xe ô tô, lúc thì ở nhà bố mẹ đẻ, đặc biệt bán ngay tại công trung tâm cai nghiện ma túy, việc giao dịch chủ yếu bằng điện thoại để thỏa thuận giá cả, địa điểm giao. Với vai trò là người chủ động trong việc mua bán ma túy nên bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc. Vì vậy, HĐXX sẽ áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 BLHS xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo. Nhưng khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cho bị cáo đã ăn năn hối cải, thật thà khai báo; khi bị bắt đã tự thú các hành vi bán ma túy trước đó; bị cáo đang sống chung như vợ chồng với Lê Thị H có 01 con mới sinh năm 2016, cả hai đều không có việc làm, đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại tiết 1, tiết 2 điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cần được áp dụng trong khi lượng hình để xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đinh Xuân V là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng liên quan trong vụ án đã được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới xử lý thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã có hiệu lực pháp luật.

Quá trình điều tra xác định được trong 16 lần mua bán ma túy bị truy tố đưa ra xét xử, bị cáo V đã thu lợi bất chính số tiền 9.400.000đ, cần truy thu để sung quỹ nhà nước. Số tiền này bị cáo V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Đinh Xuân V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194; tiết 1, tiết 2 điểm p, o khoản 1, 2 Điều 46 BLHS.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt Đinh Xuân V 07 năm 06 (bảy năm, sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2016.

Quyết định tạm giam bị cáo Đinh Xuân V 45 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 28/12/2017 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý theo bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã có hiệu lực thi hành. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới đã thi hành xong nên không xem xét.

4. Về án phí hình sự: Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Đinh Xuân V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo đã thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2017/HSST ngày 04/01/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được khấu trừ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2017). Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ và án văn;

Võ Bá Lưu